

Bản án số: 57/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 12- 6- 2024

V/v: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Ngọc Duyên.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông Phạm Xuân Trường;

Ông Đoàn Trung Tuyên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Mừng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 65/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị P, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Xóm S (xóm B cũ) xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

**Bị đơn:** Anh Đoàn Văn V, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Xóm S (xóm B cũ) xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Toà án, nguyên đơn chị Bùi Thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đoàn Văn V tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được UBND xã G cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09- 01- 2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được 07 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đoàn Văn V không tu chí làm ăn để chăm lo cho cuộc sống gia đình. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2022. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh V, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên chị xin ly hôn anh Đoàn Văn V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Đoàn Gia H, sinh ngày 14- 10- 2017 và Đoàn Bảo K, sinh ngày 05- 7- 2019, hiện đang ở cùng chị P. Khi ly hôn, chị P nhận nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

*Ý kiến của anh Đoàn Văn V:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh V nhưng anh V không trình bày quan điểm và không đến của Tòa án để làm việc.

*Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã G, huyện G:* Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, nuôi con chung như chị Bùi Thị P trình bày.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa chị Bùi Thị P và anh Đoàn Văn V. Căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao 02 con chung là Đoàn Gia H, sinh ngày 14- 10- 2017 và Đoàn Bảo K, sinh ngày 05- 7- 2019 cho chị Bùi Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đoàn Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị P.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Bùi Thị P có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Đoàn Văn V được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị P và anh Đoàn Văn V kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của chị P và anh V không có hạnh phúc và đã sống ly thân trong thời gian dài, anh V không đến Tòa án để làm việc, không tham gia hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị P và anh Đoàn Văn V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị P và anh Đoàn Văn V, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về việc nuôi con: Xác định vợ chồng chị Bùi Thị P và anh Đoàn Văn V có 02 con chung là Đoàn Gia H, sinh ngày 14- 10- 2017 và Đoàn Bảo K, sinh ngày 05- 7- 2019, hiện đang ở cùng chị P. Căn cứ vào nguyện vọng của con chung, điều kiện và nguyện vọng của đương sự; đủ cơ sở giao cho chị Bùi Thị P tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chị Bùi Thị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem

xét. Anh Đoàn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp.

[4] Về án phí: Chị Bùi Thị P là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự đều vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Bùi Thị P và anh Đoàn Văn V.

2. Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Căn cứ các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; giao cho chị Bùi Thị P trực tiếp nuôi cả 02 con chung là Đoàn Gia H, sinh ngày 14- 10- 2017 và Đoàn Bảo K, sinh ngày 05- 7- 2019. Anh Đoàn Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc: Chị Bùi Thị P phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0004533 ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Chị Bùi Thị P đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự: 02 bản;
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- UBND xã Giao Hà: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Duyên**